

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016, được bổ sung một số điều tại Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong Hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, Hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được điều chỉnh bổ sung tại Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định 1415/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò sét làm VLXD thông thường tại điểm mỏ bổ sung (số hiệu quy hoạch 01), thuộc địa bàn thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum”;

Căn cứ Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án: đầu tư khai thác khoáng sản sét làm gạch, ngói tại thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án: Khai thác mỏ sét làm gạch, ngói tại thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và Giấy xác nhận số 378/GXN-STNMT ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Công ty Cổ phần sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 545/TTr-STNMT ngày 17 tháng 11 năm 2020 (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum được khai thác khoáng sản sét làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên tại điểm mỏ thuộc thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Diện tích khu vực khai thác: 2,3 ha, được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ xác định theo Phụ lục số 01 và Bản đồ khai thác khoáng sản kèm theo Giấy phép này.

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác (*ở thể tự nhiên*): 226.038 m³.

- Trữ lượng khoáng sản được phép khai thác (*ở thể tự nhiên*): 226.038 m³.

- Công suất khai thác (*ở thể tự nhiên*): 25.000 m³/năm.

- Mức sâu khai thác: + 554 m.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Thời hạn khai thác: 09 năm 3 tháng kể từ ngày ký Giấy phép (*trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ 3 tháng*).

Điều 2. Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum có trách nhiệm:

1. Trước khi tiến hành khai thác:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bồi thường thiệt hại về đất, cây cối, hoa màu và tài sản khác gắn liền trên đất (*nếu có*) theo đúng quy định của pháp luật;

- Xác định ranh giới khu vực khai thác; cắm mốc các điểm khép góc khu vực khai thác;

- Phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với chính quyền địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành quay phim, ghi hình hiện trạng khu vực khai thác và cùng lưu giữ để làm bằng chứng đối chiếu, kiểm tra, giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động khoáng sản.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Phương án cải tạo phục hồi môi trường và Kế hoạch bảo vệ môi trường được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

3. Trong quá trình khai thác:

- Khai thác theo đúng phương pháp, quy trình kỹ thuật, tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, đồng thời thực hiện đúng, đầy đủ các biện pháp nhằm bảo vệ tài nguyên khoáng sản, các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn trong khai thác mỏ, an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động và các quy định khác có liên quan của pháp luật về khoáng sản;

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ, nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Không để ảnh hưởng tiêu cực đến giao thông đường bộ, đất đai, cây cối, hoa màu, công trình của các tổ chức, cá nhân khác nằm lân cận khu vực khai thác của dự án (nếu có);

- Thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm về phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Trường hợp tại khu vực khai thác và khu vực lân cận có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, có biện pháp khắc phục và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý kịp thời;

4. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Thực hiện thống kê, kiểm kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo đúng Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác thực tế; thực hiện báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan theo quy định tại Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ.

6. Đảm bảo quyền lợi của người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản.

7. Thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giao trách nhiệm cho các cơ quan có liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung liên quan đến đất đai, môi trường, khoáng sản trong hoạt động khai thác khoáng sản đối với Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum tổ chức xác định tọa độ, mặt bằng được phép khai thác và bàn giao mỏ trên thực địa cho đơn vị; giám sát, kiểm tra việc khai thác và tình hình sử dụng đất của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum theo quy định của Luật Khoáng sản và Luật Đất đai hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum theo chức năng nhiệm vụ và địa bàn quản lý, có trách nhiệm:

- Phối hợp với Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum thực hiện các nội dung có liên quan đến đất đai theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát: Việc khai thác khoáng sản, việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai, môi trường, phòng chống thiên tai... và việc thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.

- Chủ trì giải quyết các vướng mắc phát sinh đối với hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum.

Điều 4. Hoạt động khai thác khoáng sản chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định và đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh; thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối kiểm tra, xác nhận việc Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum đã thực hiện hoàn thành các quy định tại Điều này; thông báo đến cơ quan liên quan và chính quyền địa phương biết để phối hợp trong công tác quản lý nhà nước.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này.

Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Công ty CP XD và CU VLXD Kon Tum (*bản chính*);
- UBND tỉnh (*bản chính*);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (*bản chính*);
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (*bản sao*);
- Cục Kiểm soát HĐKS Miền Trung (*bản sao*);
- Sở Công Thương, Sở Xây dựng (*bản sao*);
- Cục Thuế tỉnh (*bản sao*);
- UBND thành phố Kon Tum (*bản sao*);
- UBND xã Kroong, thành phố Kon Tum (*bản sao*);
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Tháp